

UBND QUẬN GÒ VẤP
TRƯỜNG THCS HUỖNH VĂN NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 78 /QĐ-THCS.HVN

Gò Vấp, ngày 31 tháng 03 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách quý 1 năm 2023
Trường THCS Huỳnh Văn Nghệ

- Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ - CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT – BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;
- Xét đề nghị của kế toán trường THCS Huỳnh Văn Nghệ

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách quý 1 năm 2023 của Trường THCS Huỳnh Văn Nghệ (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận tài chính trường THCS Huỳnh Văn Nghệ thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, TC.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Hiền

Tên đơn vị: **TRƯỜNG THCS HUỲNH VĂN NGHỆ**

Chương: 622

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NSNN, NGUỒN KHÁC QUÍ 1 NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 78 /QĐ-THCS.HVN ngày 31/ 03/2023 của Trường THCS Huỳnh Văn Nghệ)

(Dùng cho đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: đồng

S T T	NỘI DUNG	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt	Trong đó		
				Quỹ lương	Mua sắm, sửa chữa	Trích lập các quỹ
I	Quyết toán thu	1.009.704.500	1.009.704.500			
A	Tổng số thu	1.009.704.500	1.009.704.500			
1	Thu phí, lệ phí	-	-			
	- Học phí					
2	Thu sự nghiệp khác	1.009.704.500	1.009.704.500			
	Tổ chức và phục vụ bán trú	309.318.750	309.318.750			
	Học 2 buổi	490.518.750	490.518.750			
	Học vi tính	-	-			
	Tiếng anh tăng cường	16.020.000	16.020.000			
	Tiếng anh liên kết	38.115.000	38.115.000			
	Vệ sinh bán trú	41.480.000	41.480.000			
	Vật dụng bán trú	98.175.000	98.175.000			
	CSVC	-	-			
	Năng khiếu	-	-			
	KNS, NGLL, TNST...	16.077.000	16.077.000			
	Lãi ngân hàng	703.000	703.000			
	Tiếng anh Tích hợp	-	-			
B	Chi từ nguồn thu được để lại	1.131.539.427	1.131.539.427			
1	Chi từ nguồn thu phí được để lại	-	-			
	- Học phí	-	-			
	Chi cho người lao động	-	-			
	Mục 6000 - Tiền lương	-	-			
	Mục 6050 - Tiền công	-	-			
	Mục 6100 - Phụ cấp lương	-	-			
	Mục 6300 - Các khoản đóng góp	-	-			
	Mục 6400 - Các khoản thanh toán khác	-	-			
	Chi về hàng hóa, dịch vụ, nghiệp vụ CM	-	-			
	Mục 6500 - Thanh toán dịch vụ công cộng	-	-			
	Mục 6550 - Vật tư văn phòng	-	-			
	Mục 6600 - Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	-	-			
	Mục 6750 - Chi phí thuê mướn	-	-			
	Mục 6900 - Sửa chữa tài sản phục vụ chuyên môn	-	-			
	Mục 7000 - Chi phí nghiệp vụ chuyên môn	-	-			
	Mục 7950 - Trích lập quỹ	-	-			
2	Chi hoạt động sự nghiệp khác	1.131.539.427	1.131.539.427			
	Tổ chức và phục vụ bán trú	355.127.226	355.127.226			
	Học 2 buổi	561.103.788	561.103.788			
	Học vi tính	-	-			
	Tiếng anh tăng cường	7.809.201	7.809.201			
	Tiếng anh liên kết	70.297.212	70.297.212			
	Vệ sinh bán trú	41.404.000	41.404.000			
	Vật dụng bán trú	-	-			
	CSVC	-	-			
	Năng khiếu	-	-			
	KNS, NGLL, TNST...	94.853.000	94.853.000			
	Lãi ngân hàng	945.000	945.000			
	Tiếng anh Tích hợp	-	-			
II	Quyết toán chi ngân sách nhà nước cấp	2.736.600.181	2.736.600.181			

